

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 18/2020/DS-ST

Ngày 24/9/2020

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Thoi.

2. Bà Nguyễn Thị Lại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2020/TLST-DS ngày 13/5/2020 về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXX-ST ngày 10 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23 ngày 26/8/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tôn Trung Ng – sinh năm 1986 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Diêm Công K - sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Th – sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay thể hiện nội dung vụ án như sau:

Do có mối quan hệ quen biết, anh Tôn Trung Ng đã nhờ anh Diêm Công K mua giúp máy khâu, anh Ng có đưa cho anh K số tiền là 72.500.000 đồng để nhờ anh K mua hộ máy khâu, tuy nhiên anh K không mua được máy khâu cho anh Ng và cũng không trả được anh Ng tiền, nên ngày 22/10/2019 anh Ng và anh K thỏa thuận anh K vay anh Ng số tiền 72.500.000 đồng và hai bên có viết giấy vay tiền

với nhau, theo giấy vay tiền thì anh K vay anh Ng số tiền là 72.500.000 đồng (*Bảy hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*).

Tại giấy vay tiền thể hiện thời gian thanh toán là từ ngày 22 đến ngày 26/10/2019 anh K trả anh Ng 20.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ thanh toán trả trong tháng 11/2019 và không thỏa thuận về lãi suất. Đến ngày 05/11/2019 anh K viết giấy hẹn trả anh Ng toàn bộ số tiền 72.500.000 đồng vào ngày 16/11/2019, không thỏa thuận về lãi suất. Đến ngày 16/11/2019 anh K không thanh toán trả anh Ng. Anh Ng đã rất nhiều lần yêu cầu anh K trả tiền, nhưng anh K chỉ trả được 5.000.000 đồng tiền gốc. Nay anh Ng yêu cầu anh K phải trả số tiền nợ gốc là 67.500.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 17/11/2019.

Anh Diêm Công K hiện nay vắng mặt tại địa phương, sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án và triệu tập nhiều lần nhưng anh K vắng mặt không có lý do. Do vậy Tòa án không lấy được lời khai của anh K cũng như không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự được.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Th trình bày (tại đơn từ chối tham gia tố tụng ngày 13/5/2020): chị là vợ anh Tôn Trung Ng, chị xác định anh Ng có cho anh K vay số tiền 67.500.000 đồng. Do công việc của chị bận, chị từ chối tham gia tố tụng trong vụ án tại Tòa án. Chị xác định chị không liên quan đến việc vay tiền giữa anh Ng và anh K, chị đề nghị Tòa án không đưa chị vào tham gia tố tụng với bất kỳ tư cách gì, không triệu tập chị đến làm việc và không tổng đạt bất kỳ giấy tờ gì cho chị. Do vậy Tòa án không lấy được lời khai của chị Th cũng như không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa phát biểu quá trình tiến hành tố tụng, xét xử vụ án, Tòa án và Hội đồng xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị HĐXX xử áp dụng các điều 463, 466, 468, 470; Điều 357 - Bộ Luật dân sự, Điều 144, 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 - Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí, xử:

Buộc anh Diêm Công K phải có nghĩa vụ trả cho anh Tôn Trung Ng số tiền nợ gốc là 67.500.000 đồng và số tiền lãi 5.751.900 đồng. Anh Diêm Công K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho anh Ng số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đó.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Diêm Công K trú tại thôn X, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, là vụ án “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Anh Tôn Trung Ng là nguyên đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Diêm Công K vắng mặt tại địa phương, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, tại phiên tòa hôm nay anh K vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Chị Th đã được Tòa án tổng đạt các giấy tờ hợp lệ qua anh Ng (chồng chị Th), nhưng tại phiên tòa hôm nay chị Th vắng mặt không có lý do. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 - BLTTDS.

[2] Nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu do phía Nguyên đơn xuất trình và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện giữa anh Diêm Công K và anh Tôn Trung Ng có mối quan hệ quen biết, anh Ng đã nhờ anh K mua hộ máy khâu và đưa cho anh K số tiền 72.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền của anh Ng, anh K không mua được máy khâu cho anh Ng và cũng không trả được anh Ng tiền, do vậy ngày 22/10/2019 anh K có thỏa thuận vay anh Ng số tiền 72.500.000 đồng và hai bên có viết giấy vay tiền với nhau, tại giấy vay tiền thể hiện anh K vay anh Ng số tiền 72.500.000 đồng, không thỏa thuận về lãi suất và hạn đến ngày 16/11/2019 anh K sẽ thanh toán trả anh Ng tiền, tuy nhiên anh K đã không thanh toán trả tiền cho anh Ng. Sau nhiều lần yêu cầu anh K thanh toán trả tiền thì anh K đã trả được cho anh Ng số tiền 5.000.000 đồng, số tiền còn nợ lại là 67.500.000 đồng. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập và thông báo phiên hòa giải cho các đương sự nhưng anh K đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự được. Căn cứ vào giấy vay tiền, HĐXX có đủ cơ sở kết luận anh Diêm Công K có vay của anh Tôn Trung Ng số tiền 72.500.000 đồng từ ngày 22/10/2019 (dương lịch) đến nay đã trả được 5.000.000 đồng, còn nợ 67.500.000 đồng. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của anh Tôn Trung Ng là có căn cứ chấp nhận. Buộc anh Diêm Công K phải có nghĩa vụ trả cho anh Tôn Trung Ng số tiền nợ gốc 67.500.000 đồng là phù hợp pháp luật.

[3] Về lãi suất: Anh Tôn Trung Ng yêu cầu anh Diêm Công K phải trả lãi suất theo quy định của pháp luật. Xét yêu cầu tính lãi suất của anh Ng là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên trong giấy biên nhận vay tiền hai bên không thỏa thuận về lãi suất mà chỉ thể hiện thời gian vay là từ ngày 22/10/2019 đến 16/11/2019, như vậy anh K đã vi phạm hợp đồng từ ngày 17/11/2019 cho đến nay. Do khi vay các đương sự không thỏa thuận về lãi suất, vì vậy cần áp dụng Điều 466 và khoản 2 Điều 468 – BLDS để buộc anh K phải trả lãi suất cho anh Ng với mức 10%/ năm, tương đương 0,83%/ tháng. Cụ thể từ ngày 17/11/2019 đến ngày 24/9/2020 là 10

tháng 08 ngày: Nợ gốc 67.500.000đồng x 0,83%/ tháng x 10 tháng 08 ngày = 5.751.900đồng cần buộc anh K phải trả cho anh Ng là phù hợp pháp luật.

Như vậy, số tiền cần buộc anh K phải có nghĩa vụ trả anh Ng là: Tiền nợ gốc 67.500.000 đồng + 5.751.900 đồng tiền lãi = 73.251.900 đồng.

[4] Về án phí: anh K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Trả lại anh Ng số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

(1) Căn cứ các 463, 466, 468, 470; Điều 357 - Bộ Luật dân sự

(2) Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 271, 273, khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 – Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí, xử:

Buộc anh Diêm Công K phải có nghĩa vụ trả cho anh Tôn Trung Ng số tiền nợ gốc 67.500.000 đồng và số tiền lãi 5.751.900 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là: 73.251.900 đồng (*Bảy mươi ba triệu hai trăm năm một nghìn chín trăm đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(3) Án phí: Anh Diêm Công K phải chịu 3.662.600 đồng tiền án phí DSST.

Trả lại anh Tôn Trung Ng số tiền 1.800.000đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001145 ngày 13/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

(4) Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- T.H.A huyện Việt Yên
- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

đã ký

- Lưu.

Đỗ Thị Tuyết